



Bản Tin Thế Đạo

Số 102 ngày 24-2-2018

Lời Ban Biên Tập: Nhân Lễ Vía Đức Chí Tôn ngày mừng 9 tháng giêng năm Mậu Tuất, chúng tôi có nhận được qua internet Bài Thánh Ngôn ngày 5 tháng 8 năm 1928 do Huynh Đạt Nam Thi trích trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển gửi.

Chúng tôi xin thành thật cảm ơn Huynh Đạt Nam Thi và xin đăng lên trong Bản Tin Thế Đạo này để quý Huynh Tỷ Đệ Muội cùng đọc và suy ngẫm.

Trân trọng

Bản Tin Thế Đạo

“Đạo trễ một ngày thì hại cho chúng sanh một ngày, mà mỗi đũa đều gây ác cảm làm cho mỗi Đạo thành ra bánh vẽ, thì chùng nào Đạo trọn thành nơi đây? Chùng nào cho Đạo truyền ra ngoại quốc!”

Cầu Nhiễm, ngày 19 tháng 6 Mậu Thìn (5 Aout 1928)

Thầy, các con

Tr..., Th...! hai con đã để công trình đi đến nhiều chỗ dựng gieo truyền mỗi đạo của Thầy, nhưng hai con chưa rõ tình thế của mỗi Đạo lúc này ra sao?

Đạo hiện giờ cũng chẳng khác chi người bệnh mà lương y coi chưa ra chứng, bề ngoài coi chẳng có vẻ chi trầm trọng, nhưng một ngày kia nếu chẳng rõ mà chế cái thì xuất tại trong mà loạn ra ngoài, thể mạnh như núi đê cây, biển tràn bờ, chẳng thể chi ngăn chống nổi; ấy là lúc bệnh xung trong ngũ tạng lục phủ, nhập đến cao hoang, thì người bệnh dầu số Trời cứu cũng không qua đặng.

Các con dòm nền Đạo bề ngoài coi diềm dà sung túc mà chẳng thấy rõ cái mạch bệnh trong tâm, chẳng khác chi thể Sở chế bạo Tần, ham cái mạnh bề ngoài, biết cái sợ nơi mặt chớ chẳng rõ lòng người ra sao, mà không độ cái mạnh cấp thời đó sẽ dần dần tan như giá mà độ ra yếu hèn thấp nhược; mỗi chỗ đều mong độc lập riêng. Người trong đạo phần nhiều mong hiệp thể riêng cho mình mà kinh-chống trở mặt với mỗi con.

Đạo thể chẳng kịp thì chậy sẽ thành ra một môi hàng mà mỗi người trong Đạo, sau khi giành giựt,

câu xé nhau, thì sẽ phân chia tan tành manh mún để trò cười về sau đó.

Ấy là tại nơi đâu?

Người hành đạo chẳng đủ quyền chế cái, kẻ tự cao muốn chiếm vị cầu danh, nghịch tư-cách đối đãi với thế tình, gây ác cảm mà tạo thù oán. Hai con phải biết chỗ yếu nhược của Đạo nơi đó mà kiếm phương, tìm chức, lấy cộng hòa, hiệp nhơn ý mà điều đình sửa cải cho chóng, làm sao cho mỗi đạo hữu các con đều ngó về Tòa Thánh mà xưng tụng ân huệ của mỗi con có trách nhiệm xứng đáng; và làm sao cho dứt mối hiềm thù riêng của mỗi đứa, hiệp đồng trí thức mà làm cho người ngoài dòm vào, nhìn nhận mỗi Đạo quý hóa và thấy đều sung bái cử chỉ cao thượng của các con. Chừng ấy các con dầu không mạnh cũng ra mạnh, không đông cũng nên đông, mà việc phổ độ nhơn sanh chẳng còn điều chi trắc trở.

Đạo trễ một ngày thì hại cho chúng sanh một ngày, mà mỗi đứa đều gây ác cảm làm cho mỗi Đạo thành ra bánh vữa, thì chừng nào Đạo trọn thành nơi đây? Chừng nào cho Đạo truyền ra ngoại quốc!

Trong còn mơ màng như người say chưa tỉnh, thì ngoài thế nào được đầm ấm mà gieo lần ra, các con biết xưa những chi chi mà trái cả nhơn tâm thì khó bền vững; chánh sách cộng hòa yên tịnh là chánh sách của các con dựng dựng lập Đạo mà thôi.

Kiều hãnh thái thậm, vào muốn có người trình, ra muốn có kẻ cúi, khoát nạt, đè ép, biết mình mà chẳng màng đến người, hay ý sức mà chẳng dòm xem thời thế chẳng thấu phục nhơn tâm, chẳng biết dùng khiêm từ mà đãi khách, là những nét của bậc Vương Bá xưa dùng mà phải tan tành vũ trụ đó. Nay các con lập Đạo cũng chẳng khác chi lập một nước, phận sự lại còn khó khăn hơn, liệu mà sửa cải, liệu mà điều đình, mới có thể chống ngăn sự tàn hại mà làm cho nền Đạo được vững, người được hòa, tâm được hiệp, ngoài được mạnh, trong được thung dung, gieo giống quý màu thì công ấy chẳng chi sánh được.

Thầy vì thương chúng sanh, tưởng công lao của mỗi đứa, nên chẳng nỡ để cho mỗi Đạo điêu tàn; nhưng nếu trong các con chẳng có đứa nào lãnh phần chế biến làm cho hòa thuận chung vui, để cho đến đối hiềm thù oán ghét nhau mà để trò cười muôn thuở, uổng công dìu dắt của Thầy bấy lâu, thì biển khổ sông mê là nơi các con chịu đời đời kiếp kiếp đó.

Thương chẳngặng thấy nên, thì dầu cho các con càng đông, lại càng thêm nhiều người làm rồi, thêm mối hận, để chờ dịp cắn-xé nhau chớ chẳng ích chi, nên biết nghe!

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng

Vía Đức Chí Tôn
A: Great feast of the Supreme.
P: Grande fête du Suprême.

Vía Đức Chí Tôn là ngày Đại lễ cúng bái bày tỏ lòng sùng kính đối với Đấng Ngọc Hoàng Thượng Đế, Đại Từ Phụ của vạn linh, Chúa tể Càn Khôn vũ Trụ và vạn vật.

Vía Đức Chí Tôn hằng năm là **ngày mừng 9 tháng giêng âm lịch**. Đây không phải là ngày giáng sanh của Đức Chí Tôn, mà việc chọn lựa ngày này là căn cứ theo các con số Dịch học của Nho giáo.

Tại sao lại chọn ngày mừng 9 tháng 1 làm ngày Vía Đức Chí Tôn? Tại sao không chọn ngày mừng 1 tháng 9?

Có hai cách giải thích:

1. Giải theo Dịch số trong Kinh Dịch:

- Số Dương là các số lẻ: 1, 3, 5, 7, 9.
- Số Âm là các số chẵn: 2, 4, 6, 8, 10.

Số 9 do ba số dương cộng lại: $9 = 1 + 3 + 5$.

Do đó, số 9 là số thành của các số dương nên được gọi là: Thuần dương, Lão dương hay Thái dương.

Đức Chí Tôn là chủ của Dương quang, nên chọn hai số 84 làm ngày và tháng Vía của Đức Chí Tôn phải là phải chọn những con số dương.

Chọn theo Nho giáo: chọn tháng trước và ngày sau.

Mở đầu bài Sớ Văn:

Thời duy Thiên vận Canh Thìn niên, Chánh nguyệt, sơ cửu nhật, Tý thời, hiện tại Việt Nam quốc,....

Chúng ta để ý việc xếp đặt ngày tháng năm theo Nho giáo có thứ tự ngược với cách nói thông thường của người Việt Nam chúng ta:

• Nho giáo nói theo thứ tự: năm, tháng, ngày, giờ. Canh Thìn niên, Chánh nguyệt, sơ cửu nhật, Tý thời.

• Việt Nam nói theo thứ tự: giờ, ngày, tháng, năm. Giờ Tý, ngày mừng 9 tháng Giêng năm Canh Thìn.

Cho nên theo Nho giáo là chọn tháng trước, ngày sau.

- Số 1 là số khởi đầu, là số dương, nên chọn tháng là tháng 1, tức là tháng Giêng.
- Số 9 là số thuần dương nên chọn ngày là ngày 9.

Như vậy theo Dịch số, Vía Đức Chí Tôn được chọn là: ngày mừng 9 tháng Giêng hằng năm.

2. Giải theo Số học:

Theo Số học, khởi đầu là số 0, và số cuối là 9.

Đây là những con số khởi đầu, những số đơn; không có số 10 vì số 10 là số kép do 1 và 0 ghép lại. Số 0 tượng trưng Vô Cực, là Hư Vô chỉ khí.

Số 1 tượng trưng Thái cực là ngôi của Đức Chí Tôn. Vô cực sanh Thái cực. Thái cực biến ra Lưỡng nghi.

Số 2 tượng trưng Lưỡng nghi (Âm Dương), số 3 là số trung gian để qua số 4 tạo ra Tứ Tượng, số 5 tượng trưng Ngũ hành, số 6 và 7 làm trung gian để đến số 8 tạo ra Bát quái, đến số 9 thì Bát quái tạo thành Càn Khôn Vũ Trụ và vạn vật.

Đức Chí Tôn, ngôi là Thái cực nên khởi đầu bằng số 1 nên chọn số 1 làm tháng (chọn tháng trước ngày sau), đến số 9 là số thành hình CKVT nên chọn số 9 làm ngày. Do đó, ngày Vía Đức Chí Tôn được chọn là ngày mùng 9 tháng 1 để bày tỏ cho biết quan niệm về vũ trụ: cái khởi đầu và cái sau cùng hình thành CKVT và vạn vật, hoàn toàn do quyền năng của Đức Chí Tôn Ngọc Hoàng Thượng Đế.

Tóm lại: Ngày Vía Đức Chí Tôn không phải là ngày giáng sanh, mà chỉ là ngày do Nhơn loại chọn ra để tượng trưng Đức Chí Tôn và sự hình thành Càn Khôn Vũ Trụ vạn vật của Đức Chí Tôn.

(Trích trong Cao Đài Đại Đạo Tự Điển Tâm Nguyên của Huỳnh Thế Nguyên & Nguyễn Lệ Thủy)

RẪM THƯỢNG NGUỒN (Trung nguơn - Hạ nguơn)
E: The fifteenth day of the first lunar month (- 7th month, - 10th month)
F: Le quinzième jour du premier mois lunaire: (- 7è mois, - 10è mois)

Rằm: ngày trăng tròn, tức là ngày 15 mỗi tháng âm lịch.

Ngày rằm, chữ Hán là Vọng nhật. Ngày mùng 1 âm lịch là Sóc nhật. Mỗi năm có 3 ngày rằm lớn:

Rằm Thượng nguơn là ngày 15 tháng giêng âm lịch.

Rằm Trung nguơn là ngày 15 tháng 7 âm lịch.

Rằm Hạ nguơn là ngày 15 tháng 10 âm lịch.

I. Rằm Thượng nguơn:

Theo Nho giáo, ngày rằm Thượng nguơn là lễ: “Thượng nguơn tứ phước Thiên Quan Đại Đế Thăng Hội”, hay cũng gọi là: Thượng nguơn Thiên Quan Thánh Đản.

Tương truyền, Thiên Quan là vua Nghiêu. Nho giáo chọn ngày rằm tháng giêng làm ngày kỷ niệm Thánh đản của vua Nghiêu.

Vua Nghiêu là vị Thánh vương thời thượng cổ của nước Tàu, lấy đức trị dân, làm cho dân được an cư lạc nghiệp, ấm no hạnh phúc, để lại tấm gương sáng làm mẫu mực cho các vua chúa đời sau. Do đó, đời sau tặng vua Nghiêu danh hiệu: Thiên Quan Tứ Phước 天官賜福.

Thiên Quan là ý nói cái đức của vua Nghiêu sánh như Trời, che trùm thiên hạ. Tứ Phước là ban phước cho dân. Thiên Quan Tứ Phước là vua Nghiêu ban phước cho dân.

Thời xưa, nhiều nhà lập bàn thờ vua Nghiêu bằng một cái khánh nhỏ đặt ngoài trời, trong đó có viết 4 chữ Hán “Thiên Quan Tứ Phước”.

• Đối với Đạo Cao Đài, ngày rằm Thượng ngươn là ngày cầu nguyện Cửu Huyền Thất Tổ được ân xá tội tình và cầu nguyện chư chiến sĩ trận vong cùng các đấng chơn hồn được siêu thăng tịnh độ.

Do đó, lòng sợ dâng lên Đức Chí Tôn và chư Thần, Thánh, Tiên, Phật trong Đại Lễ Rằm Thượng ngươn, chép ra như sau đây:

“Kim vì vận hội Thượng ngươn, Ngọc Hư Cung Linh Tiêu Điện đại khai ân xá các đấng linh hồn. Chư Thiên phong nghiêm thiết đàn tràng, hương đăng hoa trà quả, thanh chước chi nghi, thành tâm hiến lễ.

Ngưỡng nguyện VÔ TRUNG TỬ PHỤ phát hạ hồng ân, hóa sanh đại đức, tùy ngươn vận hội, ân xá chư linh hữu công hành đạo, tế độ nhơn sanh, cập tiền vãng Thất Tổ, hậu vãng Cửu Huyền, do tử tôn lập thân hành đạo dĩ hiển phụ mẫu hiếu nghĩa vi tiên, chư chiến sĩ trung thành đồng cảm vì quốc vong thân, dĩ chí toàn thể lê dân thống khổ chiến tranh đồng thời tử nạn.

Nguyện cầu các đấng linh hồn, cập chư chiến sĩ vì quốc vong thân tảo đức siêu thăng tịnh độ. Chư đệ tử đồng thành tâm khấu bái cẩn số thượng tấu. Dĩ vãn.”

Dịch nghĩa ra Việt văn:

“Nay vì vận hội Thượng ngươn, Ngọc Hư Cung và Linh Tiêu Điện đại khai ân xá các cấp linh hồn. Các Chức sắc Thiên phong trang nghiêm thiết lập đàn cúng tế, nhang, đèn, bông, trà, trái cây, rượu tinh khiết, làm thành nghi tiết, thành tâm dâng lễ.

Ngưỡng nguyện Đức Chí Tôn Đại Từ Phụ trong cõi Hư Vô ban xuống hồng ân, hóa sanh đức lớn, tùy theo ngươn vận hội, ban ơn xá tội cho các chơn linh có công hành đạo, cứu giúp nhơn sanh, và Thất Tổ đã qua trước, Cửu Huyền đã qua sau, do con cháu lập thân hành đạo để hiển dâng lên cha mẹ vì hiếu nghĩa làm đầu, các chiến sĩ trung thành dũng cảm vì nước quên mình, đến toàn thể dân chúng đau khổ vì chiến tranh đồng thời tử nạn.

Cầu nguyện các đấng linh hồn và các chiến sĩ vì nước quên mình sớm được siêu thăng lên miền tịnh độ.

Các đệ tử đồng thành tâm cúi lạy kính cẩn dâng số tâu lên.

Kính trình.”

Cũng trong dịp rằm Thượng ngươn này, Hội Thánh tổ chức cúng tế Cửu Huyền Thất Tổ và Chiến sĩ trận vong nơi Trai đường, sau đó là cúng tế và Cầu Siêu Hội các đấng vong linh nơi Khách Đình. Tầm phan lễ Cầu Siêu Hội là cây phướn chiêu hồn, kêu gọi các đấng vong hồn đến hưởng lễ tế điện và cầu siêu.

Tầm phan đó được viết như sau:

THIÊN VẬN THƯỢNG NGUƠN ĐẠI KHAI ÂN XÁ
ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
(Lục thập bát niên)

Tam giáo qui nguyên, Ngũ chi phục nhưt.

Thiên vận Quý Dậu niên, Chánh ngoạt, thập lục nhưt, ngo thời, Thiên ân xá tội. Hội Thánh thiết lễ Tế Điện Cầu Siêu Hội.

Cẩn thỉnh:

- Đẳng đẳng chư vong linh nam nữ quá vãng sanh bất phùng thời,
- Chư chiến sĩ trận vong,
- Hoặc sĩ, nông, công, thương vô can tử nạn,
- Cập thập loại cô hồn yếu tử,

Cấp cấp đáo lai Khách Đình đàn nội, Thọ hưởng hồng ân đồng đẳng bỉ ngạn.

Dịch nghĩa ra Việt văn:

VẬN TRỜI RẪM THƯỢNG NGUỒN ĐẠI KHAI ÂN XÁ
ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Năm đạo thứ 68)

Tam giáo qui nguyên, Ngũ chi phục nhưt

Vận Trời năm Quý Dậu, tháng giêng, ngày 16, giờ Ngọ, ơn Trời xá tội. Hội Thánh thiết lễ Tế Điện và Cầu Siêu Hội.

Kính mời:

- Các cấp chư vong linh nam nữ đã chết, sanh không gặp thời,
- Chư chiến sĩ chết nơi mặt trận,
- Hoặc các vị trong Sĩ, Nông, Công, Thương, vô can chết vì tai nạn,
- Và mười loại cô hồn chết yếu, Mau mau đến Khách Đình, vào trong đàn tế, Thọ hưởng ơn Trời, cùng qua bờ giác.

II. Rằm Trung nguơn:

Ngày rằm Trung nguơn là lễ “Trung nguơn Địa Quan Thánh Đản” hay cũng gọi là Trung nguơn Địa Quan Xá Tội.

Tương truyền Địa Quan là vua Thuấn.

Nho giáo chọn ngày rằm tháng 7 âm lịch làm ngày kỷ niệm Thánh đản của vua Thuấn.

Vua Thuấn là một vị Thánh vương của nước Tàu thời thượng cổ, Ngài nổi tiếng là người con hiếu thảo, đứng đầu Nhị thập tứ Hiếu.

Vua Nghiêu nghe ông Thuấn là trang hiếu thảo đệ nhưt nên tìm đến gặp ông Thuấn, rồi đem hai con gái là Nga Hoàng và Nữ Anh gả hết cho ông Thuấn, xem xét cách ăn ở của ông Thuấn trong 3 năm, thấy quả thật Thuấn là người hiền nên vua Nghiêu quyết định truyền ngôi vua cho ông Thuấn. Đức của vua Thuấn cũng ban rải khắp thiên hạ, nên dân chúng đều được thái bình an lạc.

Trong sách Trung Dung, Đức Khổng Tử rất khen ngợi vua Thuần: “Hạnh hiếu của vua Thuần lớn lắm vậy! Luận về đức, Ngài là bậc Thánh hơn; luận về sang thì Ngài ở ngôi Thiên tử; luận về giàu thì gồm bốn biển, ông bà cha mẹ được hưởng cúng tế trong tông miếu (đó là quang u tiên), con cháu được triều đình ban cho phước lộc (đó là dũ u hậu).”

Vì hiếu của Ngài rất lớn nên đời sau tặng cho Ngài là Địa Quan Xá Tội 地官赦罪.

Do đó, trong ngày rằm tháng 7, người nào nhớ tưởng đến ông bà cha mẹ quá vãng mà thực lòng cầu khẩn cho ông bà cha mẹ được siêu thăng thì được vua Thuần cảm ứng, xem xét lòng hiếu thảo của người con mà xá tội cho ông bà cha mẹ khỏi chịu hình phạt nơi cõi Âm phủ.

Đức của vua Thuần rộng lớn như Đất (Địa), nghĩa là gánh chở tất cả thiên hạ, bao dung không phân biệt hạng người nào, nên mới tôn Ngài là Địa Quan.

Như vậy, theo Nho giáo, ngày rằm Trung nguơn là ngày kỷ niệm Thánh đản của vua Thuần. Ngài là Địa Quan Xá Tội, cảm ứng với những người nào có lòng thành cầu khẩn cho ông bà cha mẹ quá vãng bị đọa đày nơi cõi Âm được siêu thăng.

• Bên Phật giáo, ngày rằm Trung nguơn là ngày rất quan trọng vì Phật dạy thiết lễ Vu Lan Bồn.

Vu Lan Bồn là tiếng phiên âm từ tiếng Phạn: Ullambana, Ullam là Vu Lan, Bana là Bồn, người Tàu dịch nghĩa là: Giải đảo huyền, tức là cởi trói người bị treo ngược, ý nói cứu vớt những kẻ đau khổ nặng nề.

Ngài Mục Kiều Liên, đệ tử của Đức Phật Thích Ca, tu hành chứng được quả A-La-Hán, đạt được Lục Thông (6 phép Thần thông), tưởng nhớ đến công ơn sanh thành dưỡng dục của cha mẹ, Ngài liền dùng thần nhãn thấy được mẹ đang bị đọa làm Ngạ quỷ nơi Âm phủ, thân thể ốm gầy tiều tụy, bụng lớn đầu to, cổ nhỏ như ống chỉ, không ăn uống gì được nên suốt năm chịu đói khát luôn luôn.

Ngài Mục Kiều Liên thương xót mẹ quá nên Ngài vận thần thông đem bát cơm đến dâng cho mẹ. Bà mẹ vì quá khao khát nên khi cầm được chén cơm thì lòng ích kỷ nổi lên, sợ người khác cướp giật, lấy tay trái che giấu chén cơm, tay mặt bốc ăn. Bởi lòng tham lam độc ác trong tiền kiếp nổi bừng lên nên khi đưa cơm vào miệng, thì cơm hóa thành lửa, bà chẳng ăn được, vẫn phải chịu đói khát.

Ngài Mục Kiều Liên thấy thế thì hết sức đau buồn, kêu khóc thảm thiết. Ngài đến bạch hỏi Đức Phật Thích Ca, cầu xin Đức Phật dạy cách cứu độ thân mẫu.

Đức Phật Thích Ca dạy rằng:

- Nay Mục Kiều Liên, mẹ của ông do lòng tham lam độc ác, tạo ra tội lỗi nặng nề, trải qua nhiều kiếp, nay bị đọa vào ác đạo làm loài ngạ quỷ, nên không thể một mình ông cứu độ được.

Mặc dầu lòng hiếu thảo của ông lớn lao nhưng không làm sao chuyển được hoàn cảnh, chẳng khác gì một chiếc thuyền con không thể chở nổi một tảng đá lớn. Vậy ông phải nhờ oai thần của chúng tăng trong mười phương, đức lớn như biển, mới cứu độ mẹ ông được giải thoát. Ta nay vì ông, chỉ dạy phương pháp cứu độ cha mẹ ông thoát khỏi các điều đày đọa khổ sở nơi cõi Âm phủ.

Này Mục Kiều Liên! Ngày rằm tháng 7 là ngày tự tứ của chư tăng trong mười phương, sau 3 tháng

an cư kết hạ, tinh tấn tu hành. Ngày ấy cũng là ngày hoan hỷ của chư Phật vì thấy chư tăng tiến bộ rất nhiều trên đường tu học, các nghiệp được thanh tịnh, ba món vô lậu học được tăng trưởng, công đức thêm nhiều và đến ngày viên mãn. Vậy ông nên nhân ngày ấy làm lễ Vu Lan Bồn để báo hiếu cho cha mẹ ông, và cầu xin cho mẹ ông được giải thoát khỏi nơi ác đạo.

Ông hãy sắm đủ các món hương trầm mùi, năm thứ trái cây, cùng nhang dầu đèn nến, giường chiếu, mùng mền, quần áo, thau rửa mặt, khăn lau tay, tóm lại là đủ bốn món cúng dường quý báu trong đời, rồi ông phải thân hành đi rước các vị đại đức cao tăng trong mười phương, hoặc những vị thiền định trong núi rừng chứng được bốn quả Thánh, các vị kinh hành dưới cội cây được sáu phép thần thông tự tại như hàng Thanh văn, Duyên giác, các vị Thánh tăng, hoặc Thập Địa Bồ Tát thị hiện làm Tỳ Kheo, v.v....

Ông phải thành tâm kính lễ trai tăng, cúng dường và thỉnh cầu chư tăng chú nguyện cho linh hồn mẹ ông được thoát khổ. Nhờ công đức chí thành chú nguyện, linh hồn của mẹ ông sẽ được siêu thoát, cũng như tảng đá dù nặng ngàn cân, song nhiều người khiêng thì dời nó đi đâu cũng được. Ngài Mục Kiều Liên vâng theo lời Phật dạy, đến ngày rằm tháng 7 làm lễ Vu Lan, nhờ đó mà thân mẫu của ông được thoát kiếp ngạ quỷ, siêu thăng về cõi giới lành.

Sau khi thấy phép Vu Lan có kết quả tốt đẹp, Ngài Mục Kiều Liên hết sức vui mừng, bạch hỏi Đức Phật Thích Ca:

- Bạch Thế Tôn, thân mẫu của đệ tử nhờ công đức Tam bảo và oai thần của chư tăng, nên được thoát kiếp ngạ quỷ khổ não. Vậy về đời sau, trong hàng Phật tử, nếu có người muốn làm lễ Vu Lan Bồn này để cứu độ cha mẹ của họ trong hiện tại hay trong nhiều kiếp trước, chẳng biết có được không?

Đức Thế Tôn dạy rằng:

- Quý lắm! Nay Mục Kiều Liên, đời sau nếu có được các Tỳ Kheo, vua, thái tử, các quan, hàng tam công cho đến thứ dân, vì lòng hiếu thảo, muốn đền đáp công ơn cha mẹ hiện tại hay quá khứ, thì cứ ngày rằm tháng 7 mỗi năm, là ngày Phật hoan hỷ, làm lễ Vu Lan này, để cúng dường trai tăng. Nhờ công đức của chư tăng chú nguyện, cha mẹ hiện tại được tăng long phước thọ, khỏi những điều tai họa khổ não, còn cha mẹ đời trước thì khỏi khổ ngạ quỷ, được sanh vào cõi Nhơn Thiên, hưởng phước vui vẻ không cùng.

Khi đó Ngài Mục Kiều Liên và bốn chúng đệ tử đều hoan hỷ vâng làm.

Và từ đó về sau, mỗi năm cứ đến ngày rằm tháng 7 âm lịch, các hàng Phật tử có hiếu đều làm lễ Vu Lan để đền đáp công ơn sanh thành dưỡng dục của cha mẹ.

Chú thích vài từ ngữ của Phật giáo:

Tự tứ: tùy ý, tức là tự mình khai tội ra trước Giáo hội mà sám hối. Ngày tự tứ được Giáo hội qui định là ngày rằm tháng 7 âm lịch.

An cư kết hạ: ở yên kết lại với nhau trong mùa hạ lo tu học.

Thời gian an cư kết hạ gồm 3 tháng: từ rằm tháng 4 đến rằm tháng 7.

Vô lậu là dứt phiền não. Phiền não do 3 thứ: Tham, Sân, Si.

Trai tăng: đãi các nhà sư ăn tiệc chay.

Tóm lại, ngày rằm tháng 7 tức là rằm Trung nguơn, Nho giáo và Phật giáo đều định cho là ngày con báo hiếu cha mẹ.

- **Nho giáo** thì khuyên chur nhu cúng lễ: Địa Quan Xá Tội, Ngu Thuấn Đại Đế, tức là cúng và cầu nguyện vua Thuấn xá tội cho cha mẹ, để cha mẹ được thoát khỏi các cảnh khổ ão nơi cõi Âm phủ.

- **Phật giáo** thì Đức Phật Thích Ca dạy các Phật tử làm lễ Vu Lan Bồn, trai tăng cúng dường chur Đại Đức, Tỳ Kheo, tăng ni, để nhờ chur tăng ni chú nguyện cho cha mẹ được thoát khỏi các cảnh ão khổ ão nơi cõi Địa ngục.

• **Đối với Đạo Cao Đài**, ngày rằm Trung nguơn không có cầu nguyện cho Cửu Huyền Thất Tổ (vì ão cầu nguyện trong rằm Thượng nguơn), chỉ cầu nguyện các chiến sĩ trận vong và các ãng vong hồn vừa qui liễu từ rằm tháng giêng đến rằm tháng 7 âm lịch.

Lòng sớ cúng Đại lễ rằm Trung nguơn chép ra như sau:

“Kim vì vận hội Trung nguơn, Ngọc Hư Cung đại khai ân xá các ãng linh hồn.

Chur Thiên phong nghiêm thiết ãn tràng, hương ãng hoa trà quả, thanh chước chi nghi, thành tâm hiến lễ.

Ngưỡng vọng VÔ TRUNG TỬ PHỤ phát hạ hồng ân, hóa sanh đại đức, tùy nguơn hội ân xá chur linh hữu công hành ão, thọ khổ tế ão nhưn sanh, dĩ vong tánh mạng, cập chur chiến sĩ trung thành ãng cảm vị quốc vong thân, chí toàn thể lê dân thống khổ chiến tranh ãng thời tử nạn, nguyện cầu các ãng linh hồn tảo ãc siêu thăng tịnh ão.

Chur ãe tử ãng thành tâm khấu bái cẩn sớ thượng tấu. Dĩ vãn.”

Dịch nghĩa ra Việt vãn:

Nay vì vận hội Trung nguơn, Ngọc Hư Cung đại khai ân xá các cấp linh hồn.

Các Chư sắc Thiên phong trang nghiêm thiết lập ãn cúng tế, nhang, ãn, bông, trà, trái cây, rượu tinh khiết, làm thành nghi tiết, thành tâm ãng lễ.

Ngưỡng nguyện Đức Chí Tôn Đại Từ Phụ trong cõi Hư Vô ban xuống hồng ân, hóa sanh đức lớn, tùy theo nguơn vận hội, ban ơn xá tội cho các chon linh có công hành ão, chịu nhiều khổ ão, cứu giúp nhưn sanh, ão mất tánh mạng, cùng các chiến sĩ trung thành ãng cảm vị nước quên mình, đến toàn thể dân chúng ão khổ vì chiến tranh ãng thời tử nạn.

Cầu nguyện các ãng linh hồn sớm được siêu thăng tịnh ão.

Các ãe tử ãng thành tâm cúi lạy kính cẩn ãng sớ tâu lên.

Kính trình.

Và sau ão thì cúng tế và Cầu Siêu Hội các ãng chon hồn nơi Khách ãn, cũng giống y như kỳ rằm Thượng nguơn.

III. Rằm Hạ nguơn:

• Theo Nho giáo, ngày rằm Hạ nguơn là lễ: Thủy Quan Giải Ách 水官解厄, hay nói ão ão là: Hạ nguơn Giải Ách Thủy Quan Đại Đế Thăng Hội.

Tương truyền, Thủy Quan là vua Hạ Võ, vị vua có công lớn với dân chúng vào thời thượng cổ nước Tàu, vì vua Hạ Võ trị thủy thành công, hết nạn nước lụt hằng năm. Nhờ công lớn này, vua Thuấn nhường ngôi cho Hạ Võ, mở ra nhà Hạ.

Đời sau chọn ngày rằm Hạ nguơn làm ngày Thánh đản của vua Hạ Võ, và dân chúng tặng Ngài danh hiệu Thủy Quan Đại Đế để nhắc lại công đức trị thủy của Ngài, và cũng có ý nói rằng: công đức của vua Hạ Võ nhiều như nước, làm lợi rất lớn cho cả thiên hạ.

Đến ngày rằm Hạ nguơn, dân chúng cúng tế và cầu nguyện vua Hạ Võ cởi bỏ hết các tai ách cho dân chúng nhờ.

• **Đối với Đạo Cao Đài** thì rằm Hạ nguơn là ngày kỷ niệm Đại lễ KHAI ĐẠO, có tổ chức cúng Đại đản Đức Chí Tôn và các Đấng Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Lòng sớ cầu nguyện Đức Chí Tôn y như lòng sớ cúng rằm Trung nguơn.

Sau đó thì tổ chức cúng tế và Cầu Siêu Hội cho các đấng vong linh và các chiến sĩ trận vong nơi Khách Đình, tẩm phan làm phướn chiêu hồn y như kỳ rằm Thượng nguơn.

Tóm lại:

• **Theo Nho giáo:**

Ba ngày rằm lớn trong năm là 3 ngày đại lễ kỷ niệm Thánh đản của 3 vị Thánh vương thời thượng cổ nước Tàu, có nhiều công đức đối với dân chúng:

Rằm Thượng nguơn, cúng tế vua Nghiêu với tôn hiệu là: Thiên Quan Tứ Phước.

Rằm Trung nguơn, cúng tế vua Thuấn với tôn hiệu là: Địa Quan Xá Tội.

Rằm Hạ nguơn, cúng tế vua Hạ Võ (Hạ Vũ) với tôn hiệu là: Thủy Quan Giải Ách.

• **Theo Phật giáo:**

Chỉ có ngày rằm Trung nguơn là làm lễ Vu Lan nơi các chùa, cúng dường chư tăng ni, đại đức, để cầu xin chư tăng ni chú nguyện, giải thoát cha mẹ đã chết khỏi các khổ hình nơi cõi Âm phủ và được siêu thăng, hoặc cầu cho cha mẹ còn sống được tăng long phước thọ.

• **Theo Đạo Cao Đài:**

Ba ngày rằm Thượng nguơn, Trung nguơn và Hạ nguơn đều thiết đại lễ cúng Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thần, Thánh, Tiên, Phật nơi Tòa Thánh, Thánh Thất, Báo Ân Từ và các Điện Thờ Phật Mẫu, để dâng sớ cầu nguyện cho các đấng chơn hồn vừa mới qui liễu vì đau bệnh hay vì tai nạn, cùng với các chiến sĩ vị quốc vong thân vừa tử trận, tất cả đều được siêu thăng lên miền tịnh độ. Việc Cầu Siêu Hội được tổ chức nơi Khách Đình.

Đặc biệt trong ngày rằm Thượng nguơn, các tín đồ của Đạo Cao Đài lập sớ dâng lên Đức Chí Tôn, lạy công quả hành đạo để cầu nguyện cho Cửu Huyền Thất Tổ và phụ mẫu được siêu thăng lên miền Cực Lạc.

(Trích trong Cao Đài Đại Đạo Tự Điển Tâm Nguyên của Huỳnh Thế Nguyên & Nguyễn Lệ Thủy)

**Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo
LỄ VÍA ĐỨC CHÍ TÔN
ĐỨC CHÍ TÔN LÀ AI?**

Đền Thánh đêm 08/01 Nhâm Thìn (1952)

Đêm nay là đêm lễ vía Đức Chí Tôn. Đức Chí Tôn là ai?

Bản Đạo sẽ nói, nhưng Bản Đạo cốt yếu nhắc lại đây là nhắc cho con cái của Ngài để đức tin nơi Ngài đặng siêu rỗi.

Đức Chí Tôn chúng ta đã gọi là Ngọc Hoàng Thượng Đế; Đấng Thượng Đế đầu cho các nước, các sắc dân tộc trên mặt địa cầu này có đặt tên của Ngài khác nhau, nhưng Đấng làm chủ quyền tạo đoan Càn Khôn Vũ Trụ, tạo đoan thi hài và hồn phách của ta, Đấng ấy là Đấng vô đối mà con người bao giờ cũng gọi tâm hồn nơi Ngài.

Thừa dịp ấy Bản Đạo thuyết vì có nào con người vẫn từ tạo thiên lập địa đến giờ cố tâm tâm Đạo, tiếng tâm Đạo là tâm cái gì chớ? Họ có biết chữ Đạo ấy, họ đặt tên là gì chẳng? Thật sự ra họ tâm ngon lý đã sản xuất ra họ, hay là cái năng lực chủ quyền đã tạo dựng nên hình hài và tâm hồn của họ. Bản Đạo đã thuyết chữ Đạo là thế nào cả thầy đều nghe và hiểu không cần lập lại.

Thật sự ra, con người cố tâm tâm Đạo ấy mà chi Bản Đạo xin giải rõ: Và chẳng chúng ta đã sanh ra cõi thế gian này, chúng ta tự biết rằng: Nếu chủ quyền nơi ta buộc ta phải sống đặng nuôi cái hình hài xác thịt này, sống nơi cõi này chịu đau đớn khổ não mọi đường thì chúng ta chẳng hề khi nào khứng chịu mà chớ!

Vì có cho nên chúng ta đặng, ruồi sanh, chúng ta đã biết có chủ quyền, có đủ năng lực cảm linh hồn chúng ta đã có nơi mặt thế gian này, nhưng lại chịu đau khổ ấy, chúng ta muốn hiểu giá trị ấy đối với Đạo vì có gì . . .? Tìm hiểu giá trị ấy đặng chi? Đặng an ủi tâm hồn của ta đồng sanh chịu trong “Tứ Diệu Đề” Chơn Lý của nhà Phật đã đề và chúng ta đã nhìn, chúng ta không chối cãi. Chúng ta đau khổ, chúng ta không biết gọi nơi ai, bạn đồng sanh của ta thay vì biết cái khổ ấy mà tội nghiệp cho ta, yêu ái ta tâm phương an ủi ta. Trái ngược lại, trong cảnh khổ ấy, bạn đồng khổ của ta không biết thương ta, ta nên tìm phương an ủi.

Bây giờ chúng ta kiếm ai? Đặng gọi cái đau khổ ấy, kiếm ai có năng lực đặng an ủi ta. Để dấu hỏi tức nhiên phải trả lời: Đấng đã tạo sanh ra ta, ta không biết mà ta đã hiểu rằng Đấng Tối Linh cảm quyền cả càn khôn vũ trụ. Chúng ta quả quyết rằng Đấng ấy đã sanh ra ta và đã tạo đoan cả hình hài và linh hồn của chúng ta đó vậy.

Chúng ta đã biết chúng ta có một phương thế mà thôi, chúng ta không hiểu nguyên do thế nào chúng ta đã sanh ra đây, chúng ta vẫn khổ, chúng ta tìm người sanh ta đặng gọi tâm hồn ta và nếu quả nhiên Đấng ấy đã có hiển nhiên như tâm linh của ta đã định, Đấng ấy sẽ có phận sự an ủi ta, bởi Đấng ấy đã sanh ta làm chủ ta; làm chúa ta, làm chúa chẳng phải làm chúa xác thịt mà thôi, có quyền năng kèm thúc ta trừng phạt ta, có quyền diệt thi hài này đìm linh hồn ta xuống địa ngục. Đấng ấy quyền

năng như thế, chúng ta còn tuyển chọn nơi ai khác hơn Ngài đặng ta gởi tâm hồn ta chẳng?

Ấy vậy, nếu Đấng ấy theo cái tâm phàm của đời đã biếm nhẽ, đã chối cãi, nếu quả nhiên Đấng ấy có hay là không có, mà ta gởi cho Đấng Tạo Đao cái linh tâm của ta chịu khổ não nơi trần này đau đớn quá đỗi, không ai bình vực, không ai an ủi, ta cứ gởi lúng cho Đấng đó mà ta quả quyết rằng: Người đó làm chủ ta, ta gởi cho Người đó, có thể đem chủ quyền của mình có năng lực, có quyền hành định phương pháp an ủi tâm hồn ta đặng.

Ấy vậy ta gởi tâm hồn ta cho Đấng đó tức nhiên ta tầm Đạo đó vậy./.

LỄ THƯỢNG NGUỒN: ĐỀ THIẾT PHẬN CỦA CHÚNG TA ĐỐI VỚI ĐẠO NGHĨA.

Đền Thánh đêm 14/01 năm Nhâm Thìn (1952)

Hôm nay là ngày Rằm Thượng Nguồn, thừa dịp Nguồn trọng hệ đối với các Đấng linh hồn tiền vãng, hậu vãng, nên Bàn Đạo giảng cái đề thiết phận của chúng ta đối với đạo nghĩa, là đối với toàn thể Nhơn loại nơi mặt địa cầu này.

Vả chẳng chúng ta, mỗi cá nhân đều đặng một quyền vinh diệu tức nhiên là cái quyền làm phần tử của Nhơn loại. Ta là một phần tử, nói rõ ra tức nhiên ta là một phần trong hai ngàn năm trăm triệu con người ở mặt địa cầu này. Muốn biết cái thiết phận của chúng ta đối với hai ngàn năm trăm triệu con người ở mặt địa cầu này mà chúng ta gọi là Đời ấy, chúng ta ít nữa cũng phải biết Đời là gì? Rồi mới định phận của mình đối với họ trong mục thước chuẩn thẳng, đặc phận của mình, nếu mình không biết giá trị của toàn thể Nhơn loại, e cho chính mình không biết cái giá trị của mình nữa mà chớ.

Đức Chí Tôn đã để trong lòng dạ của Ngài, nên Ngài đem Thánh Giáo đến lập chơn truyền của Ngài, cốt yếu Ngài đến đặng lập thiết vị cho con cái của Ngài. Cái thiết vị con cái của Ngài từ Thượng cổ đến giờ, Nhơn loại đã hiểu mấy may chút ít. Nhứt là văn minh Á Đông của chúng ta đã để một tiếng rất nên hữu duyên và hữu vị, đã nói toàn thể Nhơn loại trên mặt địa cầu này gọi là Thiên hạ, nói rõ ra cái tên ấy là Ông Trời dưới, Thiên là Trời, Hạ là dưới, Ông Trời dưới nghĩa là kẻ Ông Trời trên, Thiên hạ ấy nó đã tỏ ra cho thấy cái đặc phận của loài người trên mặt địa cầu này.

Đức Chí Tôn muốn dành để cho họ phẩm vị gì? Và phận sự của họ phải làm gì? Từ tạo Thiên lập Địa đến giờ chúng ta đã rõ được nguồn sử của Nhơn loại tiềm tàng khảo cứu, chúng ta đã ngó thấy tinh thần của con người, dầu ai có muốn chối cãi tinh thần ấy chủ quyền của cái sống họ cũng không được. Tại sao? Tại họ đã thọ lãnh cái điểm linh về tinh thần của họ nơi Đấng Tối Linh kia, Đấng Tối Linh ấy ban cho họ muốn cho Nhơn loại từ từ đi từ phẩm vị con người đạt cho đến quyền năng, đạt cho tới cái địa vị làm Trời hữu hình tại thế này đó vậy.

Chúng ta đã gọi Đức Chí Tôn dành để phận sự họ làm Trời hữu hình tại thế này, cái phận sự ấy thế nào Bàn Đạo không cần mình tả cả thấy con cái của Ngài tầm hiểu, mình đã gọi Đấng tạo Thiên lập Địa làm Chúa cả Càn Khôn Vũ Trụ là chủ, là Trời, là Chúa Tể của Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật

vinh vang cao trọng quyền năng vô đối ấy, nó ra thế nào thì Bần Đạo nói quả quyết rằng Ông Trời con tức nhiên Ông Trời dưới cũng quyền năng như thế ấy.

Bởi vì Đức Chí Tôn tức nhiên Đấng Tạo Hoá Càn Khôn Vũ Trụ muốn cho họ thế ấy, và ban quyền cho họ đoạt đăng địa vị thế ấy, nói rõ ra cái giá trị của toàn thể Nhơn loại là Ông Trời hữu hình tại thế này đó vậy. Khi chúng ta đã nhìn quyền của họ, nhìn tước của họ, chúng ta tự biết phận của chúng ta, chúng ta chỉ biết làm tôi, chỉ biết phụng sự cho Đấng ấy mà thôi, chớ không mong mõi gì làm chúa của họ đăng, biết bao nhiêu kẻ mon men muốn làm chúa toàn thể Nhơn loại trên mặt địa cầu này với võ khí, với phương pháp hung bạo tàn ác, chiếm thâu những kẻ yếu hèn bạc nhược để họ sai làm tôi mõi cho họ bất quá là một phần thiểu số kia mà thôi, nếu toàn thể Nhơn loại mà họ muốn làm chúa thế ấy, thì người Chúa của họ có thể định sống chết của họ mà chớ.

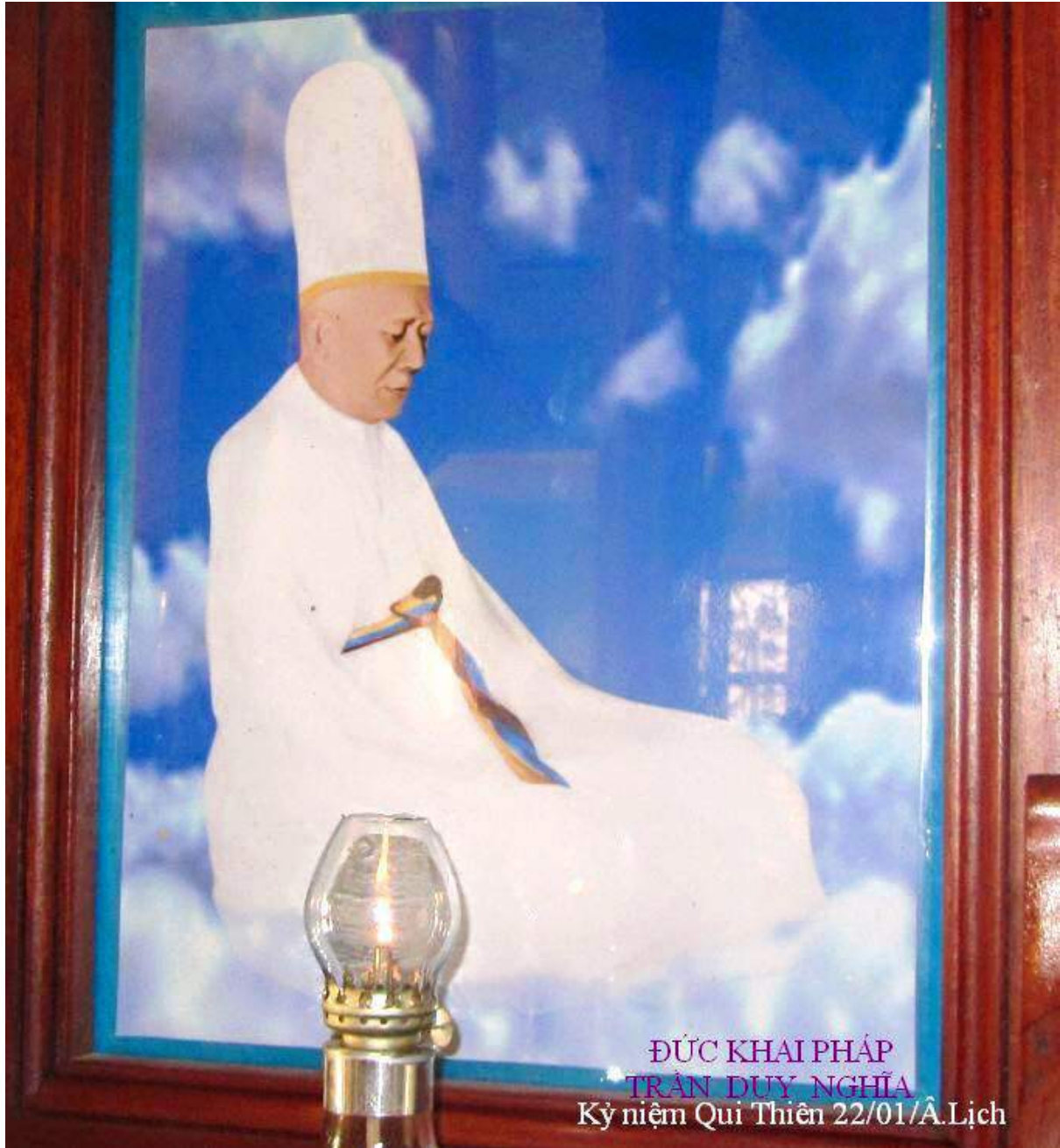
Chúng ta đã ngó thấy ở nơi mặt địa cầu này không màu da nước tóc nào khác nhau, trong hàng phẩm Nhơn loại kia là anh em đồng sinh của ta, cả thầy Nhơn loại trên mặt địa cầu này là đại gia đình, là anh em cốt nhục của ta, chúng ta không có quyền làm chúa, chỉ biết làm tôi làm tớ họ theo Thánh ý của Đức Chí Tôn muốn mà thôi, ngày giờ nào không lấy Luật Thương Yêu, thiên nhiên của Đức Chí Tôn để trong tâm não của họ, thì họ chưa hề có can cảm làm phận sự tôi tớ của họ mà phụng sự Nhơn loại một cách đắc lực, một cách vui vẻ, một cách hữu hạnh, hữu phước, một cách làm cho mình có thể chung lại với nhau đăng hưởng hòa bình yêu ái của toàn Nhơn loại nơi mặt địa cầu này.

Muốn làm Chúa thời phải thiết hiện hòa bình tâm lý trước đã và hòa bình hình chất sau. Nhưng chỉ có Đức Thương Yêu của Đức Chí Tôn để nơi tâm khảm của chúng ta làm khí cụ, làm môi giới dịu dặt và nâng đỡ họ, thì họ mới có thể hưởng cái hạnh phúc ấy mà thôi./.

TRONG SỐ NÀY

1*- Tháng Ngôn ngày 5-8-1928	01
2*- Vía Đức Chí Tôn ngày mừng 9 tháng giêng ÂL hằng năm (Cao Đài Đại Đạo TỰ ĐIỂN TÂM NGUYÊN)	03
3*- Rằm Thương Ngươn - Trung Ngươn - Hạ Ngươn (Cao Đài Đại Đạo TỰ ĐIỂN TÂM NGUYÊN)	04
4*- Thuyết Đạo Đức Hộ Pháp *- Lễ Vía Đức Chí Tôn - Đức Chí Tôn là ai?	11
*- Lễ Thượng Ngươn	12
5*- Tường niệm Đức Khai Pháp Trần Duy Nghĩa (Đức Nguyên)	14
6*- Thiệp Mời TNDHH mời tham dự Tiệc Tân Xuân Mậu Tuất năm 2018 tổ chức vào ngày 4-3-2018 tại San jose, CA	26

THÀNH KÍNH TƯỢNG NIỆM ĐỨC KHAI PHÁP CHƠN QUÂN
Khai Pháp Trần Duy Nghĩa (1888 - 1954)
Đăng tiên: 24-2-1954 (22 tháng giêng-Giáp Ngọ)



Ngài Trần Duy Nghĩa, sanh năm Mậu Tý (1888) tại làng Thành Phô, tổng Hòa Lạc Hạ, tỉnh Gò Công.

Thân phụ là ông Trần Duy Quyền và thân mẫu là bà Đặng Thị Lâu, đều ở Gò Công.



Hiền nội của Ngài Trần Duy Nghĩa là bà Hồng Thị Đỏ (cô ruột của Cựu Đại Tá Hồng Sơn Đông). Hai ông bà chỉ sinh được một người con trai, đặt tên là Tháp, nhưng chẳng may mất sớm lúc mười mấy tuổi. Hai ông bà không sinh con thêm, nên xin hai người con gái để làm con nuôi:

Một người tên Nguyễn Thị Lụa, là cháu ruột kêu bà Hồng Thị Đỏ bằng dì.

- Một người tên là Trần Thị Huê, là cháu ruột của Ngài Trần Duy Nghĩa.
- Ngài Trần Duy Nghĩa làm công chức Sở Hỏa Xa thời Pháp thuộc.

Năm Bính Dần (1926), Đức Phạm Hộ Pháp vâng lệnh Đức Chí Tôn đi xuống Gò Công gọi Ngài Trần Duy Nghĩa. Vì Ngài là một nguyên nhân giảng phàm có nhiệm vụ tiền định, nên Ngài liền vâng chịu đi theo Đức Phạm Hộ Pháp, nhập môn làm môn đệ của Đức Chí Tôn, và kể từ đó, Ngài luôn luôn theo sát Đức Phạm Hộ Pháp để hành đạo.

Ngài Trần Duy Nghĩa được Thiên phong Khai Pháp, cùng một lượt với chư vị Thời Quân khác khi Đức Chí Tôn lập Pháp Chánh Truyền HTĐ ngày 12-1-Đinh Mão (dl 13-2-1927).

Ngài hợp cùng Ngài Tiếp Pháp Trương Văn Trảng thành cặp Phò loan truyền đạo lúc ban sơ, và sau đó trở thành cặp Phò loan chuyên về Bí Pháp.

Ngày 11-2-1933 (âl 17-Giêng-Quý Dậu), Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung hiệp cùng Đức Phạm Hộ Pháp đồng ký tên ra một Thông Tri thăng phẩm Quyền Đầu Sư cho ba vị Chánh Phối Sư là: Thái Thơ Thanh, Thượng Tương Thanh, Ngọc Trang Thanh.

Như vậy, ba phẩm Chánh Phối Sư bị khuyết, nên tạm cử ba vị Thời Quân HTĐ qua CTĐ đảm nhiệm ba chức vụ kể trên.

Thông Tri ấy có đoạn như sau:

“Việc giao quyền hành Chánh Phối Sư cho ba Chức sắc HTĐ là việc của Hội Thánh mới định hôm kỳ nhóm ngày mùng 9 tháng Giêng rồi đây, nhằm bữa 4-3-1933. Ba Chức sắc ấy là:

- Khai Thê Thái Văn Thâu, lãnh phận sự Thượng Chánh Phối Sư.

- Khai Pháp Trần Duy Nghĩa, lãnh phận sự Ngọc Chánh Phối Sư.
- Khai Đạo Phạm Tấn Đãi, lãnh phận sự Thái Chánh Phối Sư.”

Đạo Nghị Định của Đức Hộ Pháp số 56 ngày 23-9-Ất Hợi (dl 20-10-1935), Ngài Khai Pháp Trần Duy Nghĩa trở về HTĐ.

Đạo Nghị Định của Đức Phạm Hộ Pháp số 46 ngày 21-8-Bính Tý (dl 6-10-1936), Ngài Khai Pháp được giao nhiệm vụ Thẩm Án Tòa Đạo, và tạm quyền Chương quản CQPT cho tới ngày có một vị Thời Quân Chi Đạo thay thế.

Ngày 17-6-Tân Ty (dl 11-7-1941), lính Mật Thám Pháp vào Tòa Thánh bắt 4 vị Chức sắc: Phối Sư Ngọc Trọng Thanh, Giáo Sư Thái Gấm Thanh, Giáo Sư Thái Phấn Thanh, và Sĩ Tải Đỗ Quang Hiển, đồng thời ở Sài Gòn, chúng đến bắt Ngài Khai Pháp tại tư gia. Lúc đó, Đức Phạm Hộ Pháp đã bị chúng bắt trước đó gần nửa tháng, tức là ngày 4-6-Tân Ty (dl 28-6-1941).

Ngày 4-6 nhuần-Tân Ty (dl 27-7-1941), Chánh quyền Pháp đưa Đức Phạm Hộ Pháp, Ngài Khai Pháp và 4 vị Chức sắc lưu đày ở hải đảo Madagascar (Mã đảo) bên Phi Châu, trên chiếc tàu Compiègne.

Trong thời gian bị lưu đày nơi Mã đảo, Ngài Khai Pháp và Sĩ Tải Đỗ Quang Hiển luôn luôn kề cận bên Đức Phạm Hộ Pháp để giúp đỡ và cùng chia sẻ những nỗi đau buồn khổ cực. Sĩ Tải Đỗ Quang Hiển và Giáo Sư Thái Gấm Thanh đã chết tại đảo, và Sĩ Tải Đỗ Quang Hiển đắc Thánh vị.

Ngày 25-7-Bính Tuất (dl 21-8-1946), Đức Phạm Hộ Pháp, Ngài Khai Pháp và hai vị Chức sắc còn lại là Phối Sư Ngọc Trọng Thanh và Giáo Sư Thái Phấn Thanh, sau hơn 5 năm bị lưu đày, được Chánh quyền Pháp đưa trở về VN trả tự do, đi trên chiếc tàu Ile de France, cập bến Vũng Tàu.



Ngày mùng 4-8-Bính Tuất (dl 30-8-1946), Chánh quyền Pháp đưa Đức Phạm Hộ Pháp, Ngài Khai Pháp, Phối Sư Ngọc Trọng Thanh và Giáo Sư Thái Phấn Thanh từ Sài Gòn về Tòa Thánh. Hội Thánh và rất đông đảo tín đồ tổ chức Lễ Nghinh Tiếp vô cùng long trọng và cảm động.

Ngài Khai Pháp Trần Duy Nghĩa tiếp tục hành đạo sát cánh Đức Phạm Hộ Pháp, được Đức Phạm Hộ Pháp giao cho nhiệm vụ Chương quản Bộ Pháp Chánh, và Ngài ở nhiệm vụ này cho đến lúc đăng Tiên.

Ngài Khai Pháp Trần Duy Nghĩa đăng Tiên lúc 3 giờ rưỡi sáng ngày 22-giêng-Giáp Ngọ (dl 24-2-1954) tại Văn phòng HTĐ Tòa Thánh, hưởng thọ 67 tuổi.

Tối hôm sau, Ngài Khai Pháp giáng cơ tại Bộ Pháp Chánh.

Phò loan:

Giám Đạo Hợi, Luật Sự Nhung.

Đêm 23-giêng-Giáp Ngọ, lúc 8 giờ tối.

KHAI PHÁP TRẦN DUY NGHĨA

Tệ tăng xin chào quý bạn, Qua chào mấy em.

Chẳng phải lẽ sống là hạnh phúc cõi trần gian, nếu biết thì quý bạn cũng đã mừng cho tệ tăng rồi. Cái phàm thể chẳng qua là đồ mục, đâu đáng gì. Chính lúc sanh tiền, tệ tăng cũng làm lần đó. Vậy xin cảm bái lòng tri ngộ của Đức Hộ Pháp và cảm tạ quý bạn cùng Hội Thánh.

Các em cũng vui mà lo tròn trọng trách nghe.

Xin để lời chào mừng bốn quyn.

Tiếp Pháp bạch:

THI:

Sáu mươi sáu tuổi có bao lâu,
Ngánh lại trần gian chửa mãn sầu.
Tiếc lúc về già đời mỗi mắt,
Dầu an Tiên cảnh vẫn đeo sầu.
Tệ tăng xin hẹn lúc khác.

Xin kiếu. THĂNG.

Ba ngày sau, Ngài Khai Pháp giảng cơ nói về cái chết của Ngài:

Phò loan: Sĩ Tải Ảnh - Luật Sự Nhung.

Đêm 26-giêng-Giáp Ngọ (dl 28-2-1954).

KHAI PHÁP

Qua chào mấy em.

Thấy mấy em nhọc nhằn, Qua không vui chút nào. Sự sanh ly tử biệt là thường của thế gian. May duyên, Qua được diễm phúc thọ hồng ân của Đức Chí Tôn và Đức Từ Mẫu mà

Qua được biệt đãi, chớ thật ra Qua với mấy em đâu có khác gì.

Nhớ lại lúc anh em chúng ta chung trí để làm việc, mặc dầu có nhiều sơ sót vì chúng ta không phải là chuyên môn, nhưng có nhiều đặc sắc.

Ngày về, Qua được Đức Chí Tôn ban ân khen thưởng, đó là công nghiệp của mấy em. Vậy Qua xin thành thật cảm tạ ơn trứu mến đã làm nên sợi dây thân ái giữa chúng ta thêm bền chặt. Qua xin mấy em vui lòng với Qua nghe.

Thừa Sứ bạch: - Đức Hộ Pháp muốn rõ lúc Ngài qui vị.

- Cười ... Đức Ngài muốn biết rõ để răn phạt em Bảo thể có phận sự bữa đó. Cười

Thừa Sứ bạch: - Phải lúc 4 giờ Ngài đi tiêu trở vô mới té phải không ?

- Không phải, lúc ấy vào lối 3 giờ hơn, Qua thấy chột dạ và không muốn làm phiền mấy em Bảo thể nên Qua tự mở cửa định vòng ra ngã sau, vừa đến tam cấp, có luồng gió lạnh đập mạnh vào nên té luôn mà rời xác. Đó là Anh Cao Thượng Phẩm đến đem Qua về.

Thừa Sứ bạch: - Có lẽ khi té, Ngài trần trở một lúc rồi mới đi ?

- Đi liền. Qua bị còn một chút nợ nên phải trả bằng cách ấy cho trọn đầy thôi, chớ chằng phải rui ro chi cả. Mấy em an tâm, nếu Đức Hộ Pháp có hỏi thì bạch giùm Qua, chớ để em Bảo thể bị phạt thì oan cho nó lắm.

Thôi khi khác, Qua sẽ đàm đạo nhiều.

Qua kiểu mấy em. THĂNG.

Bốn hôm sau, Đức Cao Thượng Phẩm giáng cơ cho biết Ngài Khai Pháp có đủ công nghiệp nên trở về cựu vị, tiếp theo là Ngài Khai Pháp giáng cơ:

Phò loan: Bộ Pháp Chánh, 30-1-Giáp Ngọ (dl 4-3-1954).

Giám Đạo Hối - Luật Sự Nhung.

Chứng đàn: Tiếp Pháp, Bảo Đạo.

CAO THƯỢNG PHẨM

Chào Tiếp Pháp, Bảo Đạo, mấy em và Chị ba.

Hôm nay, toàn thể Ngọc Hư Cung đều vui mừng tiếp rước vị Khai Pháp Chơn Quân trở về cựu vị với công nghiệp rõ ràng. Vậy, Bàn đạo đến cho hay trong cửa Hiệp Thiên Đài thêm phần vinh hiển.

Thôi, Bàn đạo nhượng cơ cho Trần Khai Pháp. Thăng.

TÁI CẦU:

Khai Pháp TRẦN DUY NGHĨA

Xin chào mấy bạn, chào mấy em.

Từ buổi rảnh nợ trần, tề tăng vẫn luyện tiếc đến những công nghiệp mà mấy bạn sẽ tiếp tục làm hằng ngày gần đây. Ngày giờ đã định, Chí Tôn không thể để tề tăng còn ở tại trần nữa và phải giao phận sự lại cho bạn Tiếp Pháp.

Vậy tề tăng không thể cùng mấy bạn chung vui sốt nhọc lúc sau này mà phải trở về lo mặt huyền linh, hầu giúp cơ xây chuyển được chóng kịp ngày giờ.

Mấy bạn, tuy mất tề tăng về mặt hữu hình, song ở vô vi thì tề tăng luôn luôn ở bên mấy bạn.

Bạn Tiếp Pháp, kể từ giờ này, bạn là vị Chơn Quân lãnh phần tiếp pháp linh mà hành nên Chánh

truyền cho cơ định thể. Phần Khai Pháp đã qua, giờ đến lượt bạn, ấy Thiên cơ tiên định. Bạn suy gẫm sẽ hiểu thêm.

Tiếp Pháp bạch: - . . . (về sự bất tài của mình)

- Việc làm trước dở sau hay là lẽ thường, nghề dạy nghề chó không ai dạy ai giỏi. Vậy bạn cứ nung chí và tận lực thì kết quả không xa đâu.

Từ đây là cơ hành pháp chó không còn là cơ thọ pháp nữa. Vậy bạn là người tiếp nhận pháp giới của chúng ta và tòng Hộ Pháp đặng ban hành chánh pháp cho Thánh thể và cả con cái Chí Tôn. Như vậy thì trách nhiệm rất nặng nề, bạn khá thận trọng, còn về mặt vô vi, tề tăng luôn luôn giúp sức, nếu có điều chi thắc mắc thì cứ kêu tề tăng sẽ đến giải giúp cho.

Bạn Bảo Đạo,

Bạn đã thọ Thiên ân trong hàng Thời Quân với trọng trách Bảo Đạo tức là thay thế cho Thượng Phẩm tại thế vậy, bạn hiểu trách nhiệm nặng là dường nào rồi, chỉ còn chờ ngày Đức Hộ Pháp và Anh Thượng Phẩm ban pháp thì bắt tay vào việc. Bạn ráng lên vì sẽ mệt nhọc lắm đó.

Anh Quyền Thượng Chánh Phối Sư,

Tề tăng xin gửi lời chào mừng hết các bạn Cửu Trùng Đài và đề lời cảm tạ. Tề tăng hứa sẽ giúp tay anh Quyền Giáo Tông đặng Cửu Trùng Đài ra giá trọng.

Bây giờ tề tăng xin nói chuyện với người bạn một chút.

Bà Hương Đỏ, xin bà dẹp hết sầu bi mà mừng cho tề tăng. Nói như thế thì tề tăng đã quá lực tuần rồi, cảnh biệt ly không còn chi đáng thương xót nữa. Còn về việc Đạo thì ngày công tròn quả mãn đặng về Chí Tôn và Phật Mẫu là ngày vinh diệu hơn hết. Vậy thay vì buồn thương, bà mừng vui mới phải.

Tề tăng chỉ muốn biết một điều là bà xin Quyền Chí Tôn tái thủ phận sự đặng tiếp tục công nghiệp lúc về già. Được chừng ấy thì tề tăng vui mừng lắm. Còn việc nhà, khéo thu xếp là được, tề tăng khỏi bận nhắc.

Như vậy là đủ rồi, tề tăng xin kiếu.

THĂNG.

(Bà Hương Đỏ, thế danh là Hồng Thị Đỏ, vợ của Ngài Trần Duy Nghĩa).

Tại Báo Ân Đường Kim Biên (Nam Vang), đêm 15-8-Bính Thân (dl 19-9-1956), Phò loan: Hộ Pháp - Bảo Đạo, Ngài Khai Pháp giáng cơ cho bài Thái khác thay bài Thái cũ:

TÁI CẦU: TRẦN KHAI PHÁP

Cười.... Bị kêu ngạo mắc cỡ quá! Đã biết người ta thi phú văn chương dở mà còn kêu ngạo là điều thất đức. Biết chưa các quan? Ở để ráng hết gân hết cốt một lần đặng chuộc danh giá của một vị Chon Quân coi! để người ta kêu ngạo chịu không nổi. Thi nè:

Đã chán công danh dưới phép người,
Dem thân cửa Phạm để nên nơi.
Lóng chuông Bạch Ngọc hồi hồn tục,
Nghe trống Lôi Âm tỉnh mộng đời.
Nắm pháp thiêng liêng diu Thánh vị,
Cầm cân công lý giữ ngôi Trời.
Dầu chưa trọn nghĩa Thiên Thơ định,
Giác ngộ vui theo cũng kịp thời.

Cười... Chớ để bị hoài sao các quan!

Chào. THẮNG.

Ngày 28-Giêng-Giáp Ngọ (dl 2-3-1954), trong buổi Lễ Di Liên đài của Ngài Khai Pháp nhập bửu tháp. Đức Hộ Pháp có phát biểu để tưởng niệm và cũng để tuyên dương công nghiệp của Ngài Khai Pháp, xin trích ra một đoạn sau đây:

Đức Khai Pháp Chơn Quân, cả toàn Thánh Thể và con cái Đức Chí Tôn đều hiểu là ai?

Trong 12 vị Chơn Quân của 12 con Giáp là cơ huyền bí tạo CKVT thế nào, có lẽ cả tinh thần của toàn thể con cái Đức Chí Tôn hiểu thấu.

Bản đạo lại thêm một điều trọng hệ hơn hết, người không phải xa lạ với nhơn loại nơi mặt Địa cầu này, người đã cùng làm bạn với nhơn loại và chịu khổ cùng nhơn loại. Ngài là một bậc yếu nhân đã giúp Đức Chí Tôn tạo dựng nền văn minh hiện tại.

Bản đạo nói quả quyết rằng: Ngài là một vị yếu nhân đã cầm quyền về tinh thần của nền văn minh.

Ngài tái kiếp, sứ mạng của Ngài không chi khác hơn là làm thế nào cho nền văn minh ấy chung hiệp các nền văn minh tối cổ trên mặt Địa cầu này, làm cho thiên hạ thống nhứt về tâm hồn, thống nhứt về đạo đức....

Thật sự hôm nay, Đức Khai Pháp Chơn Quân đã hưởng trọn hạnh phúc mà Bản đạo đã tỏ ra khi nãy đó, cái hạnh phúc chơn thật của Ngài hôm nay được hưởng, trái lụng lại, chúng ta buồn thảm chia ly về phần xác, mà Bản đạo lấy làm hân hạnh vui hứng thấy Ngài đã đoạt Đạo. Đức Khai Pháp Chơn Quân đã đoạt đạo tại thế này đó vậy.

Bản đạo làm chứng cho toàn thể con cái Đức Chí Tôn điều ấy.

Theo lời Đức Phạm Hộ Pháp, chúng ta hiểu rằng, Ngài Trần Duy Nghĩa là Thánh Pierre (Phê-rô) của Thiên Chúa giáo chiết chơn linh giáng phàm để giúp Đức Phạm Hộ Pháp và làm tướng soái cho Đức Chí Tôn khai Đạo.

Thánh Pierre là một trong số 12 môn đồ của Đức Chúa Jésus, là người mà Đức Chúa Jésus tin cậy, đặt nền tảng của Hội Thánh truyền giáo của Ngài.

Ông Chơn Nhơn Phạm Duy Hoai có thuật chuyện Ngài Khai Pháp như sau:

Một hôm nọ, Đức Phạm Hộ Pháp lập đàn, có các vị Chức sắc Thiên phong dự chứng. Đức Phạm Hộ Pháp cầm cây Kim Tiên đưa ra bên trên và trước mặt Ngài Khai Pháp đang qui. Đức Phạm Hộ Pháp nói: Này Pierre, ngày trước ngươi đã chối ta ba lần, lần này ta tha cho đó. Đoạn Ngài Khai Pháp lạy. Đàn mãn.

Theo Đạo Sử của Bà Nữ Đầu Sư Hương Hiếu, quyển I trang 35, Thánh Pierre có giảng cơ cho 4 câu thi:

SAINT PIERRE

Thiên Đàng giữ cửa góc Trời Tây,
Truyền đạo cho dân biết mặt Thầy.
Cứu chuộc đã gần đôi ngàn tuổi,
Cao Đài phú thác dất diu bây.

(31 Décembre 1925)

Trong dịp Lễ Đại Tường của Ngài Khai Pháp Trần Duy Nghĩa, tại Bửu tháp, Đức Phạm Hộ Pháp nhắc lại công nghiệp khổ hạnh của Ngài Trần Khai Pháp như sau:

Thưa cùng chư Viên quan, chư Chức sắc, cùng mấy em Nam Nữ,

Hôm nay là ngày Lễ Đại Tường của Đức Khai Pháp Chơn Quân, Bản đạo không cần minh tả, tưởng toàn thể con cái Đức Chí Tôn mến tiếc Ngài là một vị Chơn linh nguyên nhân của Đức Chí Tôn đã định.

Nhắc lại công nghiệp của Ngài, Bản đạo cảm giác vô cùng. Sự cảm giác của Bản đạo đối với Ngài, không giờ phút nào Bản đạo quên được cái công cực khổ đáo đẽ của Ngài đối với Bản đạo. Bản đạo chắc chắn rằng, trong Chức sắc HTĐ, Bản đạo chỉ nhờ Đức Khai Pháp nhiều hơn hết. Đó là bằng chứng hiển nhiên.

Ngày nay, Ngài đã qui Thiên, thì nền Đạo đã bớt hết một cánh tay gánh vác sự nghiệp thiêng liêng vĩ đại của Đức Chí Tôn tại mặt thế này.

Bản đạo thấy cái sống ở đời của Đức Trần Khai Pháp trong buổi sanh tiền chưa có hưởng hạnh phúc hay thú vị gì cả. Sự nghiệp giàu sang, vinh hiển cũng không màng, chỉ nguyện đem cái xác thân này hiến trọn vẹn nơi cửa Đạo.

Đức Chí Tôn đã lựa sắm hồi nào mà chính mình Đức Chí Tôn lựa sắm thật là xứng đáng. Trong buổi đầu, Đức Chí Tôn dạy:

Con muốn ra gánh vác sự nghiệp thiêng liêng, lập nền Quốc Đạo, trước hết con phải lập Pháp cho xong thì Đạo mới vững bền được.

Buổi nọ, Bản đạo để trọn vẹn cho Đức Chí Tôn lựa, chớ không phải phàm lựa.

Khi được cơ bút dạy đi tìm Khai Pháp tại tỉnh Gò Công, Bàn đạo chưa từng đến, mà cũng không làm bạn với một người nào nơi tỉnh ấy, nhưng cũng vâng lệnh đến tìm, hỏi thăm, thì đã trúng ngay nhà Ông Trần Duy Nghĩa.

Vừa gặp người đứng trước thềm nhà, hỏi thăm thì người nói: Tôi là Trần Duy Nghĩa. Nói rồi, mời Bàn đạo vào nhà.

Bàn đạo không ngần ngại và để đức tin nơi quyền thiêng liêng, bèn tả hết công việc, thì Ngài hứa tình nguyện. Một điều là hủy cái đời giàu sang vinh hiển để nạp mình vào cửa Đạo.

Bàn đạo chưa tin, còn hồ nghi bị chúng gạt. Khi về đến Sài Gòn, Ngài chỉ xách theo một gói đồ trên tay và không trở về gia đình lần nào.

Bàn đạo đưa bài Thánh giáo của Đức Chí Tôn bảo đi tìm Ngài, thì Ngài nói với Bàn đạo hai câu làm Bàn đạo kính phục và cảm tưởng mãi nơi tâm, biết rằng ông này có thể chung sức với mình gánh vác nỗi sự nghiệp của Đức Chí Tôn giao phó.

Ngài nói: Tôi tưởng dòng dõi dân tộc VN bốn ngàn năm đã chết, nào dè ngày nay Đức Chí Tôn định lập Quốc Đạo, thì chắc chắn rằng, đất nước VN sẽ sống lại được mà cứu Tổ quốc và giống nòi VN khỏi ách nô lệ giữa thời Pháp thuộc bạo hành.

Kể từ đó, Ngài vẫn cương quyết lo giúp Bàn đạo với một sự kính nể đáo đẽ, không giờ phút nào Ngài xa Bàn đạo. Không nhắc đến thì thôi, mà nhắc đến làm cho giọt lệ của Bàn đạo tuôn chảy không ngừng.

Chẳng phải riêng Bàn đạo mất một người ân trọng nghĩa thâm, mà toàn đạo Nam Nữ thấy đều mất một người bạn yêu mến thiêng liêng đó vậy.

Nhớ lại lúc chánh quyền Pháp đày ra hải đảo Madagascar, trong đó có nhiều Chức sắc Thiên phong cùng chung chịu ảnh hưởng, Bàn đạo chỉ thấy một Đức Ngài và em Thánh Hiền hết lòng phụng sự Bàn đạo, còn bao nhiêu vì quyền lợi mà xua đuổi hành phạt Bàn đạo đáo đẽ. Có người dựa quyền lợi theo thuyết Cộng sản, dùng sức mạnh trở lại khổ khắc Bàn đạo mà chưa vừa lòng. Họ còn xúi giục chánh quyền đày Bàn đạo lên nguồn cao nước độc để giết Bàn đạo một cách gián tiếp. Nếu chẳng nhờ quyền năng thiêng liêng giúp sức, Bàn đạo không thể trở về Tổ quốc Thánh địa nước VN ngày nay.

Tội nghiệp em Thánh Hiền với Ngài Khai Pháp, thấy vậy cũng xin đi theo, đã bị chúng đuổi đánh, cũng tính kể đi theo nuôi dưỡng Bàn đạo cho được.

Thánh Hiền, vì đi theo Bàn đạo uống nước độc mà bỏ mình nơi rừng sâu núi thẳm, chỉ còn Bàn đạo và Ngài.

Ngài ôm Bàn đạo mà khóc, chỉ van vái một điều là cầu xin Đức Chí Tôn đem về đất Thánh cõi xác mà thôi. Thật quả nhiên như lời nguyện không sai.

Khi trở về Thánh địa, Bàn đạo gượng làm vui, chớ kỳ thật riêng Ngài Khai Pháp và Bàn đạo, không

giờ phút nào quên cảnh tù đầy lao khổ. Bàn đạo thấy con cái Đức Chí Tôn rất chú ý về việc đó, nhưng Bàn đạo ôm lòng nín chịu, căn dặn Ngài không thốt ra lời nói gì cả. Bàn đạo sợ nói ra đây, gây oán chuốt hờn thêm cho Đạo. Nếu Bàn đạo nói ra, chắc không bút mực nào tả hết, lại gây thêm xung đột.

Kể từ ngày về Thánh địa, Ngài Khai Pháp thường than thở với Bàn đạo, vì sợ e gây cảnh nổi da xáo thịt, bên ngoài thì Pháp, bên trong thì VN, ở giữa thì Quân đội Cao Đài. Ai vui hưởng, chớ riêng Ngài không có ngày nào không lo sợ, sợ đổ máu giết chóc lẫn nhau, lần đến tương tàn cốt nhục của nòi giống VN ta nữa mà chớ.

Sau ngày Trung Tá Trần (Truyền Trang Phạm Ngọc Trần) Thánh Vệ Trưởng bị quân đội Thành ám sát, Ngài thường đến Trí Huệ Cung ôm Bàn đạo vào lòng, khóc và than rằng: Thầy ôi! Cái sợ của tôi ngày nay đã đến rồi. Tôi hằng than thở với Thầy từ nơi hải đảo, là nơi chúng đầy khổ thân, Thầy trò mình tưởng về đất Thánh địa được yên vui, nào dè có quân đội, cho nên mới ra nỗi này,

Than rồi khóc, rồi Ngài vịn núu lấy Bàn đạo mà nói:

Thầy ôi! Vì lời khuyên xưa kia, Thầy trò mình mới về diu dắt con cái Đức Chí Tôn mà họ đâu thấu đáo tâm trạng, nay Trần đã chết rồi thì tôi thấy còn nhiều thảm họa dấy dậy, tự gây phản bội mà làm ly tán, thì bầy con dại của Đức Chí Tôn phải sống nơi nào cho an phận.

Thưa Thầy! Thà Thầy trò mình ở lại vùi thân nơi chốn tù đầy hải đảo rừng xanh nước độc, còn thú vị hơn về đây thấy cảnh đổ máu không lịch sử, dòng dõi chủng tộc VN phải ly tán, tiền đồ Tổ quốc không dựng lại, mà nhơn loại phải chịu cảnh sắp điếu tàn, nên Đạo chinh nghiêng bởi cảnh đó.

Nghe qua những tiếng nói thảm thiết, làm cho giọt lệ Bàn đạo đã chảy theo không ngừng, nhưng Bàn đạo cố gượng cho khuây khỏa. Hồi nghĩ lại, Bàn đạo gượng làm vui, mượn cố cho Ngài bớt buồn rầu đau khổ.

Không anh à! Mấy em nó vì đầu óc thanh niên, không phải như mấy anh lão thành vậy đâu. Vì máu nóng còn đua tài, chác lợi, quyền trọng tham danh, chớ buộc cả thầy như quý anh sao được.

Bàn đạo thấy Ngài buồn, kiếm chước cho vui đỡ, và lần lượt kiến tạo Trí Giác Cung, khuyên Ngài vào ở đó cho yên tịnh, bớt thấy cảnh thảm họa trôi nổi trước mắt hằng ngày.

Trong thời gian Ngài Khai Pháp Trần Duy Nghĩa cầm quyền Chương quản Bộ Pháp Chánh, Ngài có biên soạn những bài giảng về Chánh Trị Đạo để dạy Hạnh đường, sau cùng Ngài tập hợp các bài giảng ấy, lập thành quyển sách tựa đề:

CHÁNH TRỊ ĐẠO, giải thích rõ ràng nền Chánh Trị Đạo của Đạo Cao Đài, để người đời khỏi lầm tưởng Đạo Cao Đài là một tổ chức chánh trị, như các đảng phái chánh trị ngoài đời.

Danh từ PHÁP CHÁNH cũng do Ngài Khai Pháp đặt ra để thay thế danh từ Tòa Đạo đã dùng khi trước.

Quyển sách này gồm 5 Phần chính:

* Phần I nói về nền tảng Chánh Trị Đạo của Đạo Cao Đài gồm 4 cơ quan:

- Hành Chánh, thuộc CTĐ.
- Phở Tế, thuộc CTĐ.
- Pháp Chánh, thuộc HTĐ.
- Phước Thiện, thuộc HTĐ.

* Phần II nói về Quyền Lập Pháp của Đạo thuộc về Ba Hội: - Hội Nhơn Sanh, - Hội Thánh, - Thượng Hội.

* Phần III nói về Quyền Hành Pháp, thuộc về CTĐ.

* Phần IV nói về Quyền Tư Pháp, thuộc về HTĐ.

* Phần V, so sánh Chánh Trị Đạo và Chánh Trị Đời.

Sau đây, xin chép lại một bài giảng cơ của Ngài Trần Khai Pháp, nói chuyện cùng Ngài Bảo Thế Lê Thiện Phước.

Phò loan:

Đàn cơ đêm mừng 2-12-Giáp Thìn, tại Giáo Tông Đường, hồi 8 giờ 40.

Giám Đạo Nguyễn Văn Hợi, Thừa Sứ Nguyễn Văn Kiệt.

Hầu đàn:

Chư Chức sắc HTĐ.

KHAI PHÁP

Chào Hiền huynh Bảo Thế và các em.

Tiện đây, Bàn tăng đàm đạo cùng Bảo Thế.

Ngày Bàn tăng về Chí Tôn mới rõ quyền năng Thiên Triều vô biên. Chính Bàn tăng rón rén bước vào Bạch Ngọc Kinh, phải nhờ Chơn Linh VI HỘ dẫn tấn. Từ đây mới biết Chí Tôn phân nào và được thấu đáo nhiệm vụ của Thời Quân, chẳng những nơi thế gian này mà còn nơi cõi Thiên nữa. Như thế mới khiếp sợ với trách vụ mình.

Nếu quý bạn được thấy thì tưởng không còn muốn ở cõi trần nữa làm gì. Vậy Bàn tăng ước mong quý bạn Thời Quân tìm cách dòm về hướng Chí Tôn để rộng quyền làm tròn Thiên Soái mạng.

Hôm rày, Đức Phạm Hộ Pháp Chương quản HTĐ có nhóm Hội Thánh HTĐ nhiều lần để quyết định tương lai của nền Chánh giáo. Vì thế mà Bàn tăng được chỉ định gần gũi Hiền huynh để ủng hộ và trao lời của Đức Phạm Hộ Pháp dạy.

Hiền huynh nhớ Đạo Cao Đài có Chánh Trị Đạo, thì tưởng cũng không đụng chạm ai. Đời họ lo lấy, Đạo mình mình trị, trong vòng tự do tín ngưỡng, miễn đừng lấn quyền Đời thì thôi.

Hộ Pháp có than lúc này không người kế chí, nhưng Đức Ngài còn tin nơi Hiền huynh, nên chính Đức Ngài dục tấn Hiền huynh về. Khi còn ở đô thành, có lẽ Hiền huynh còn nhớ Ngài kêu hôm nào

đó. Hiền huynh cứ tiến tới nhiệm vụ của Đức Phạm Hộ Pháp đã giao, tức bên cạnh có Đức Ngài và chư Thời Quân ám trợ, đừng lo ma hồn quỷ xác gì nữa, bất quá chúng nó thêm công quả để Hiền huynh đạt đạo cho mau vậy thôi. Hiền huynh vững đức tin, cuộc thế đã đến kỳ kết thúc, nên Thần Tiên đã lâm phạm, đồng ngưỡng về Cao Đài Thánh địa, là Tòa Bạch Ngọc Kinh tại thế.

Buổi Phật Di Lạc Vương trị vì thiên hạ, cứ tiến tới có ngày vui sắp đến.

Bản tăng tướng Hiền huynh đã từng gần Đức Hộ Pháp thì cũng còn nhớ cách phục nhơn tâm và thâm thiên hạ là đường nào rồi. Nhờ tâm đức ấy mà Ngài lập đại công, thì Hiền huynh nên đồ theo đường lối ấy thì ắt thành công trong sứ mạng đó.

À! Chính giùm chỗ luyện Tam Bửu: Tay trái bắt Ấn Tý cầm chén bông, còn tay mặt bắt Ấn Hộ Pháp để lên trên chén. Hôm nọ viết sai.

Xin chào Hiền huynh. Để kỳ tới sẽ tái ngộ. THĂNG.

Bài thi của Ngài Khai Pháp Trần Duy Nghĩa khoán thủ: Trần Duy Nghĩa (trích trong Thuyết đạo của Ngài Bảo Thế):

Trần hoàn khóa lấp bụi phù sanh,
Duy lý uyên thâm tại Đạo thành.
Nghĩa đồng tài cao còn thiếu đức,
Năm cơ trị thế khó nên danh.

Bài thi của Ngài Khai Pháp làm, khoán thủ: KHAI PHÁP CHƠN QUÂN:

KHAI khiêu huyền linh diệt tánh phạm,
PHÁP điều khử mị dệp tà tâm.
CHƠN truyền mâu nhiệm Tam Kỳ xuất,
QUÂN tướng đua giành nước Việt Nam.

(4-3-Ất Ty, dl 5-4-1965)

Bài thi của Ngài Khai Pháp làm, nhân lễ kỷ niệm Ngài Bảo Đạo Ca Minh Chương:

Phi bầy hiền huynh đặng thành thoi,
Vui vầy đồng đạo chén khuyên mời.
Ân hồng cõi thọ hương đầm ấm,
Phước huệ đài mây chí rạng ngời.
Muôn kiếp anh linh trang tuấn kiệt,
Ngàn thu hiền hích bậc cao ngời.
Hiệp Thiên vẹn giữ lòng chung thi,
Tạc dấu anh phong để quán đời.

(Đức Nguyên: Cao Đài Tự Điển)

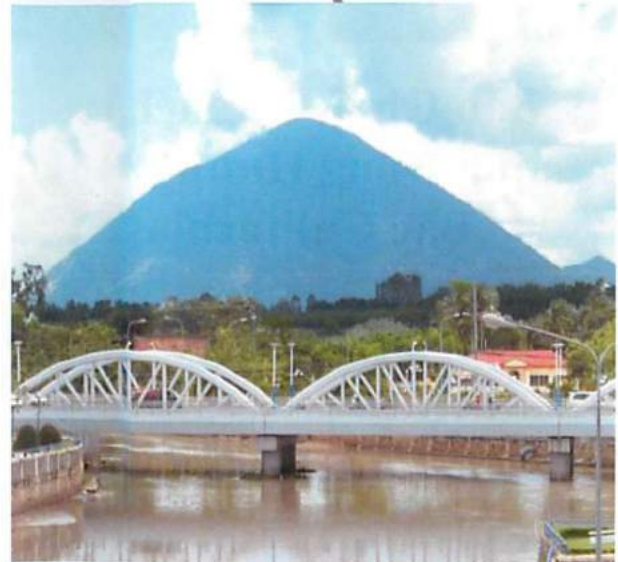
(Hình ảnh trong bài: Thanh Hoàng facebooker)

**TÂY NINH ĐỒNG HƯƠNG HỘI BẮC CALIFORNIA
THIỆP MỜI
THAM DỰ TIỆC TÂN NIÊN XUÂN MẬU TUẤT 2018**

CHÚC MỪNG NĂM MỚI



**TÂY NINH ĐỒNG HƯƠNG HỘI
BẮC CALIFORNIA, HOA KỲ**



THIỆP MỜI

**THAM DỰ TIỆC TÂN NIÊN
MỪNG XUÂN MẬU TUẤT
2018**

Cung Chúc Tân Xuân



**Ban Chấp Hành Tây
Ninh Đồng Hương Hội
Bắc California**

Kính Chúc

Quý Đồng Hương

**Năm Mới MẬU TUẤT
Dồi Dào Sức Khỏe
Trần Trề Nghị Lực
Cát Tường Như Ý
Vạn Sự Hạnh Thông**

THƯ MỜI



Buổi Tiệc Tân Niên Mậu Tuất tại:

ĐỊA ĐIỂM

**Grand Fortune Seafood
Restaurant**

4100 Monterey Hwy,

San Jose, CA 95111

THỜI GIAN

Chủ Nhật,

4 tháng 3 năm 2018

11:00 AM – 3:00 PM

**TIỆC TÂN NIÊN
2018**

LIÊN LẠC VỚI BAN TỔ CHỨC

1/ TRƯƠNG THỊ VÂN LAN
Phone : (408) 990-5345

2/ BS TRẦN MINH KHIẾT
Phone : (408) 205-6379

3/ NGUYỄN ĐĂNG KHÍCH
Phone : (408) 823-6044

GHI DANH THAM DỰ :

Để giúp BTC hoàn thành chu đáo
cho buổi tiệc, xin Quý Vị vui
lòng ghi danh tham dự càng sớm
càng tốt.
Chân thành cảm tạ.

Ngân phiếu ủng hộ xin ghi:

"Tây Ninh Đồng Hương Hội Bắc
California" và gửi về địa chỉ
trước ngày 17 tháng 2, 2018:
45 Via De Guadalupe,
San Jose, CA 95116

VĂN NGHỆ

Với nhiều tiết mục chọn lọc, vui tươi.

ẨM THỰC

**Xin yểm trợ \$40 cho mỗi
khẩu phần.**

Có thức ăn chay.

**Xin cho biết trước Ngày
15 Tháng 2.**

Sự hiện diện của Quý Vị là
niềm hãnh diện và khích lệ
lớn lao cho BCH/ Tây Ninh
Đồng Hương Hội.

Trân trọng kính mời

TM Ban Tổ Chức

Trương Thị Vân Lan



Hội Trưởng Tây Ninh Đồng
Hương Hội
Bắc California

ĐỌC - CỔ ĐỘNG - YỂM TRỢ

Bản Tin Thế Đạo - Tập San Thế Đạo

Web www.banthedao.net

Liên Lạc: email: banthedao@comcast.net